TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/DS-ST
Ngày 28 – 01 – 2021
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Minh;

2. Ông Ngô Văn Khon.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Phiêu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 và ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 308/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2020/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: BX, Đoàn Văn B, phường X, quận Y, Thành phố H.

2. Bị đơn: Anh Mai Minh Đ, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Ấp Bình T, xã Bình T, huyện TB, tỉnh ĐT.

(Anh Trần Văn T có mặt, anh Mai Minh Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Mai Minh Đ trình bày:

Do quen biết là bản thân cùng làm chung, anh Mai Minh Đ có vay tiền anh T vào tháng 06/2019 số tiền 138.000.000 đồng, có làm biên nhận vào ngày

23/7/2020, anh T có đến nhà anh Đ nhiều lần yêu cầu trả tiền nhưng anh Đ không trả. Nay anh T yêu cầu anh Mai Minh Đ trả số tiền vay còn thiếu 138.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Mai Minh Đ:* Đã được Tòa án tiến hành tống đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng anh Đ không đến tham gia tố tụng và không trình bày ý kiến cho Tòa án.

- *Theo biên bản lấy lời khai đối với bà Nguyễn Thị M ngày 26/11/2020, bà M khai:* Bà là mẹ ruột của anh Mai Minh Đ, bà có nhận được các văn bản do Tòa án tống đạt cho anh Đ, bà có điện thoại, gửi lại cho anh Đ biết, hiện nay anh Đ đang làm công ty vẫn đi đi, về về mỗi tháng 1 lần có biết việc anh T khởi kiện, bà cho rằng anh Đ nói bận đi làm không về Tòa án Thanh Bình được.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình phát biểu*: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng dân sự là đúng quy định. Về ý kiến giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Nguyên đơn anh Trần Văn T khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản đối với bị đơn anh Mai Minh Đ, cư trú tại: Ấp Bình Thuận, xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp phù hợp với kết quả xác nhận của Công an xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, nên căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn anh Mai Minh Đ đã được Tòa án tiến hành tống đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng anh Đ không đến tham gia tố tụng và không trình bày ý kiến cho Tòa án. Xét thấy, anh Đ cố tình vắng mặt, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Mai Minh Đ.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Tháng 06/2019 anh Mai Minh Đ có vay của anh Trần Văn T số tiền 138.000.000 đồng, có làm biên nhận vào ngày 23/7/2020, anh T có đến nhà anh Đ nhiều lần yêu cầu trả tiền nhưng anh Đ không trả. Nay anh T yêu cầu anh Mai Minh Đ trả số tiền vay còn thiếu 138.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

"*Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thoả thuận hoặc pháp luật có quy định*".

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, anh Mai Minh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 272, Điều 273 và Điều 483 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn T.

- Buộc anh Mai Minh Đ có trách nhiệm trả cho anh Trần Văn T số tiền vay 138.000.000 đồng (một trăm ba mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Mai Minh Đ phải chịu 6.900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Trần Văn T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả 3.450.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp theo Biên lai thu số BI/2019/0006773, quyển số 136, ngày 14/10/2020 tại Chi cục Thi hánh án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Trần Văn T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Mai Minh Đ vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H. Thanh Bình;
- Chi cục THADS H. Thanh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Giang